

**BỘ TÀI CHÍNH**  
Số: 651/QĐ-BTC

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2014

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về chi phí xuất tối đa của Cục Dự trữ Nhà nước Khu vực Hoàng Liên Sơn, Cục Dự trữ Nhà nước Khu vực Hà Nam Ninh, Cục Dự trữ Nhà nước Khu vực Hải Hưng**

### **BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

Căn cứ Luật giá số 11/2012/QH13 ngày 20/6/2012;

Căn cứ Luật Dự trữ Quốc gia số 22/2012/QH13 ngày 20/11/2012;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23/12/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Nghị định số 94/2013/NĐ – CP ngày 21/8/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Dự trữ quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 145/2013/TT-BTC ngày 21/10/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn kế hoạch dự trữ quốc gia và ngân sách nhà nước chi cho dự trữ quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 211/2013/TT-BTC ngày 30/12/2013 của Bộ Tài chính quy định về quy trình xuất cấp, giao nhận, phân phối, sử dụng hàng dự trữ quốc gia xuất để cứu trợ, viện trợ và quản lý kinh phí đảm bảo cho công tác xuất cấp, giao nhận hàng để cứu trợ, viện trợ;

Căn cứ Thông tư số 186/2011/TT-BTC ngày 19/12/2011 của Bộ Tài chính ban hành định mức phí nhập, xuất lương thực dự trữ quốc gia tại cửa kho Dự trữ Nhà nước do Tổng cục Dự trữ Nhà nước trực tiếp quản lý;

Căn cứ Quyết định số 3012/QĐ-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc xuất gạo dự trữ quốc gia hỗ trợ học sinh tại các trường ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

Căn cứ Quyết định 182/QĐ-BTC ngày 23/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc xuất gạo dự trữ quốc gia hỗ trợ cứu đói các địa phương trong dịp Tết Nguyên đán và giáp hạt năm 2014;

Căn cứ Quyết định số 770/QĐ-TCĐT ngày 06/12/2013, Quyết định số 777/QĐ-TCĐT ngày 06/12/2013, Quyết định số 20/QĐ-TCĐT ngày 03/01/2014 của Tổng cục trưởng Tổng cục Dự trữ Nhà nước về việc xuất gạo dự trữ quốc gia hỗ trợ học sinh theo quy định tại Quyết định số 36/2013/QĐ-TTg ngày 18/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 118/QĐ-TCĐT ngày 23/01/2014 của Tổng cục Dự trữ Nhà nước về việc xuất gạo dự trữ quốc gia hỗ trợ cứu đói nhân dân tỉnh Sơn La;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý giá, Tổng cục trưởng Tổng cục Dự trữ Nhà nước,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Chi phí xuất tối đa 693,825 tấn gạo hỗ trợ cho học sinh tỉnh Tuyên Quang do Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hoàng Liên Sơn thực hiện là 274.562.603 đồng, cụ thể:

- Chi phí xuất tại cửa kho đã có định mức 693,825 tấn gạo hỗ trợ của Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hoàng Liên Sơn là 153.223.619 đồng (Một trăm năm mươi ba triệu hai trăm hai mươi ba nghìn sáu trăm mười chín đồng).

- Chi phí xuất tối đa ngoài cửa kho 693,825 tấn gạo hỗ trợ của Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hoàng Liên Sơn là 121.338.984 đồng (Một trăm hai mươi một triệu ba trăm ba mươi tám nghìn chín trăm tám mươi tư đồng).

**Điều 2.** Chi phí xuất tối đa 15,525 tấn gạo hỗ trợ học sinh tỉnh Ninh Bình do Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hà Nam Ninh thực hiện là 12.541.700 đồng, cụ thể:

- Chi phí xuất tại cửa kho đã có định mức 15,525 tấn gạo hỗ trợ của Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hà Nam Ninh là 3.428.525 đồng (Ba triệu bốn trăm hai mươi tám nghìn năm trăm hai mươi lăm đồng).

- Chi phí xuất tối đa ngoài cửa kho 15,525 tấn gạo hỗ trợ của Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hà Nam Ninh là 9.113.175 đồng (Chín triệu một trăm mười ba nghìn một trăm bảy mươi lăm đồng).

**Điều 3.** Chi phí xuất tối đa 15,6 tấn gạo hỗ trợ học sinh tỉnh Hải Dương do Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hải Hưng thực hiện là 7.224.000 đồng, cụ thể:

- Chi phí xuất tại cửa kho đã có định mức 15,6 tấn gạo hỗ trợ của Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hải Hưng là 3.445.088 đồng (Ba triệu bốn trăm bốn mươi lăm nghìn không trăm tám mươi tám đồng).

**Điều 4.** Chi phí xuất tối đa 2.119,995 tấn gạo hỗ trợ cứu đói nhân dân tỉnh Sơn La do Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hải Hưng thực hiện là 2.664.172.000 đồng, cụ thể:

- Chi phí xuất tại cửa kho đã có định mức 2.119,995 tấn gạo hỗ trợ của Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hải Hưng là 468.177.576 đồng (Bốn trăm sáu mươi tám triệu một trăm bảy mươi bảy nghìn năm trăm bảy mươi sáu đồng).

- Chi phí xuất tối đa ngoài cửa kho 2.119,995 tấn gạo hỗ trợ của Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hải Hưng là 2.195.994.424 đồng (Hai tỷ một trăm chín mươi lăm triệu chín trăm bốn mươi tư nghìn bốn trăm hai mươi bốn đồng).

**Điều 5.** Căn cứ chi phí xuất tối đa ngoài cửa kho quy định tại Điều 1, Điều 2, Điều 3, Điều 4 Quyết định này, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hoàng Liên Sơn, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hà Nam Ninh, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hải Hưng thực hiện cấp phát, thanh toán theo từng nội dung cụ thể đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả; thực tế thực hiện thấp hơn so với dự toán được giao đề nghị hoàn trả lại ngân sách Nhà nước phần chênh lệch giữa dự toán và thực tế thực hiện.

Trường hợp khi cơ quan kiểm toán, thanh tra, kiểm tra hồ sơ chi phí xuất gạo của Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hoàng Liên Sơn, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hà Nam Ninh, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hải Hưng có những khoản chi phí không được coi là hợp lý, hợp lệ để hạch toán trong chi phí xuất gạo theo kết luận của các cơ quan này thì Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hoàng Liên Sơn, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hà Nam Ninh, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hải Hưng phải nộp ngân sách số tiền chênh lệch so với hồ sơ báo cáo của đơn vị.

**Điều 6.** Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hoàng Liên Sơn, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hà Nam Ninh, Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hải Hưng chịu trách nhiệm về số liệu báo cáo trong hồ sơ phương án chi phí xuất gạo. Cục Quản lý giá chịu trách nhiệm về số liệu thẩm định theo hồ sơ báo cáo.

**Điều 7.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và chi áp dụng đối với số lượng 693,825 tấn gạo hỗ trợ học sinh tỉnh Tuyên Quang được nêu tại Công văn số 226/TCĐT-TVQT ngày 25/02/2014; số lượng 15,525 tấn gạo hỗ trợ học sinh tỉnh Ninh Bình được nêu tại Công văn số 267/TCĐT-TVQT ngày 06/3/2014; số lượng 15,6 tấn gạo hỗ trợ học sinh tỉnh Hải Dương và 2.119,995 tấn gạo hỗ trợ cứu đói nhân dân tỉnh Sơn La được nêu tại Công văn số 221/TCĐT-TVQT ngày 21/02/2014 của Tổng cục Dự trữ Nhà nước.

Cục trưởng Cục Quản lý giá, Tổng cục trưởng Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Cục trưởng Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hoàng Liên Sơn, Cục trưởng Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hà Nam Ninh, Cục trưởng Cục Dự trữ

Nhà nước khu vực Hải Hưng, Vụ trưởng Vụ Ngân sách Nhà nước và thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./

*Nơi nhận:*

- Như điều 7;
- Lưu: VT, Cục QL.G.



Trần Văn Hiếu